TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày 23/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngân
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quản
Bà Dương Thị Thắm
Thư ký phiên tòa*:* Bà Lê Thị Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.
Đại diện VKSND huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh - KSV.

Ngày 23/01/2018, tại trụ sở UBND xã Nga Yên, huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/TLST-HS ngày 24/11/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Bá K- sinh năm 1982; hiện trú tại: Xóm 9, xã Y, huyện N , tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: không biết chữ; bố: không xác định được; mẹ Nguyễn Thị D- hiện không xác định được đia chỉ; vợ: Phạm Thị M – sinh năm 1986 - hiện ở xóm 9, xã Y, huyện N, tỉnh T; có 03 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; tiền án - tiền sự: không: nhân thân: năm 2002 bị TAND huyện Nga Sơn xử 24 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại bản án số 02 ngày 27/02/2003, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 25/9/2004; năm 2007 bị TAND huyện Nga Sơn xử 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tại bản án số 06 ngày 04/5/2007, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 08/9/2010; bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/5/2017, có mặt tại phiên toà.

* Bị hại: 1.Trạm khí tượng N - chị Lê Thị H- đại diện – vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Minh Kh - sinh năm; 1969; địa chỉ: xóm 1, xã M, huyện N, Thanh Hóa- vắng mặt.

3. Anh Mã Văn Đ- sinh năm 1976; địa chỉ: xóm 4, xã Y, huyện N, Thanh Hóa- có mặt.

4. Chị Lê Thị H - sinh năm 1985; địa chỉ: xóm 5, xã Y, huyện N, Thanh Hóa.- có mặt.

5. chị Mai Thị L- sinh năm 1976; địa chỉ: xóm 8, xã M, huyện N, Thanh Hóa – vắng mặt.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1. anh Mai Văn L- sinh năm 1970; đia chỉ: xóm 8, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - vắng mặt.

2.chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1960; địa chỉ: xóm 2, xã M, huyện N, Thanh Hóa.- vắng mặt.

* Những người làm chứng: 1. anh Dương Đình H- sinh năm 1972; địa chỉ: khu Làng Nghề thị trấn S- Thanh Hóa - vắng mặt.

2. anh Nguyễn Văn H- sinh năm 1980; địa chỉ: xóm L, xã G, huyện N, Thanh Hóa - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/5/2017, K đi xe đạp ra khỏi nhà với mục đích trộm cắp tài sản. khi đến bờ mương cạnh Trạm khí tượng N thuộc Xóm 1- Nga Yên thì K nằm ở đó. Khoảng 0h30 ngày 16/5/2017, quan sát thấy không có ai, K nảy sinh ý định đột nhập vào Trạm khí tượng để trộm cắp tài sản. K trèo qua tường vào xưởng cói của anh Dương Đình H, bên cạnh Trạm khí tượng lấy 01 ghế gỗ, 01 thanh sắt dài khoảng 60cm, 01 thanh sắt chữ V dài khoảng 40cm, 01 thang sắt, K kê ghế vào sát tường của Trạm khí tượng, đứng lên ghế, trèo lên tường rồi nhảy vào trong, đến phòng kho để đồ của Trạm khí tượng, dùng thanh sắt dài 60cm phá khóa cửa kho vào trộm cắp 01 máy bơm nước nhãn hiệu SAMICO; 01 máy cắt cỏ BC nhãn hiệu Honda; 01 máy phát điện 2,2KVA nhãn hiệu Honda; 01 bình ắc quy12V/500MA nhãn hiệu ATLASBX; 01 bình ắc quy 12V/350MA nhãn hiệu ATLASBX đưa ra ngoài theo lối đã vào. Sau khi đưa được toàn bộ số tài sản ra ngoài, K gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H sinh năm 1980 ở L- xã G là lái xe taxi nói đến trường PTTH Trần Phú chở K đi Hà Trung lấy thuốc, H đến, K cho toàn bộ tài sản vào cốp xe ô tô, rồi bảo H chở đến chùa Hạnh, K gọi anh Mai Văn Q ở Xóm 1- xã M đang làm thợ xây ở chùa ra hỏi có mua máy phát điện không? anh Q trả 1.500.000đ, K đồng ý bán và chở về nhà anh Q lấy tiền. K để xe đạp ở nhà anh Q rồi cùng H đem số tài sản trên đến cửa hàng sắt vụn của chị Đặng Thị S ở thôn N- xã L- huyện H bán cho chị S 01 máy cắt cỏ; 01 máy bơm; 01 bình ắc quy với giá 1.500.000đ, còn lại 01 bình ắc quy đưa cho H.

CQCSĐT đã thu giữ của H, anh Q, chị toàn bộ số tài sản trên, khi bán tài sản, kiên nói là tài sản của K, nên anh Q, chị S không biết là tài sản K trộm cắp và cũng không yêu cầu K phải trả lại số tiền đã mua tài sản của K.

Ngày 19/5/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn kết luận: 01 máy phát điện 2,2KVA nhãn hiệu Honda có giá trị 16.200.000đ; 01 máy cắt cỏ BC35 nhãn hiệu Honda có giá trị 9.000.000đ; 01 máy bơm nước nhãn hiệu SAMICO có giá trị 3.600.000đ; 01 bình ắc quy loại 12V-500MA có giá trị 870.000đ; 01 bình ắc quy loại 12V-350MA có giá trị 550.000đ. Tổng giá trị là 30.220.000đ.

Hiện tại Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho Trạm khí tượng Nga Sơn,Trạm khí tượng đã nhận lại và không có yêu cầu gì thêm.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 ghế gỗ; 01 thanh sắt hình trụ dài 78cm; 01 thanh sắt chữ V dài 60cm, chiếc thang không thu giữ được, anh H không yêu cầu nhận lại các tài sản trên và không yêu cầu bồi thường chiếc thang sắt.

Quá trình điều tra làm rõ, K còn trộm thêm 04 vụ khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: khoảng 3h ngày 05/11/2016, K đi xe đạp ra khỏi nhà đi trộm cắp tài sản, K đến nhà anh Mã Văn Đ ở Xóm 4, xã Y, K dùng thanh sắt phá khóa cửa xếp, cửa chính vào trong nhà, thấy 01 xe máy ABlade, 01 xe mi ni (loại xe địa hình) dựng gần nhau, tiếp đó K vào buồng thấy có 01 ti vi 48 inh màn hình phẳng, lục tủ có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO, K lấy ti vi, máy tính, xe đạp, rồi bỏ ti vi, máy tính lên xe đạp dắt ra khu vực gần trường Trần Phú, goị điện thoại cho Nguyễn Văn H bảo ra trường Trần Phú đón K đi Hà Trung, khi H đến, K bỏ ti vi vào cốp xe của H và bảo H chờ ở nhà K, còn K đi xe đạp địa hình, ôm máy tính xách tay quay lại lấy xe đạp của K bỏ máy tính lên xe đi, còn 1 tay dắt xe đạp địa hình về nhà, K bảo H chở K đến đầu đường 13 lấy ma túy. Khi đến Hà Trung thì K gạ bán ti vi nhưng không ai mua, H hỏi ti vi bao nhiêu tiền, K nói giá 3.000.000đ, H bảo để cho H và đưa cho K 1.800.000đ, còn lại trừ tiền taxi, chiếc ti vi trên H đã bán cho người thu mua đồng, nên không thu hồi được, còn chiếc ti vi mà H giao cho Cơ quan điều tra là ti vi của nhà H, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

Chiều về, K mang xe đạp bán cho anh Mai Văn L ở Xóm 8, xã Y được 1.000.000đ. Khi bán K nói là xe của K không dùng nữa nên bán. Còn chiếc máy tính xách tay K khai: mấy ngày sau K bảo H chở đi Hà Trung, K mang máy tính để bán luôn, đi được 01 đoạn xa H thấy K bỏ gì đó trong túi bóng nên hỏi, K bảo máy tính, H bảo bán bao nhiêu, K nói đưa thêm cho K200.000đ, trừ 600.000đ taxi, H đồng ý. Chiếc máy tính mà H giao nộp cho Cơ quan điều tra là máy tính nhãn hiệu Aush, chứ không phải máy tính nhãn hiệu LENOVO của nhà anh Đ, Cơ quan điều tra đã làm rõ chủ sở hữu của chiếc máy tính nhãn hiệu Aush là của chị Bùi Thị H ở xóm 7, xã H, nên đã trả lại cho chị H.

Ngày 15/6/2017, Hội đồng định giá kết luận: chiếc ti vi Sony 48 inh đã qua sử dụng có giá trị 7.000.000đ; chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000đ; chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu TOPEED đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000đ, tổng giá trị tài sản mà K trộm cắp của nhà anh Đ là

16.000.000đ. Cơ quan điều tra đã thu của anh L chiếc xe đạp địa hình và trả cho anh Đ, anh Đ yêu cầu K phải bồi thường giá trị chiếc ti vi và chiếc máy tính xách tay cho gia đình anh; anh L yêu cầu K phải trả cho anh số tiền 1.000.000đ.

Vụ thứ 2: đêm ngày 09, rạng ngày 10/12/2016, K đi xe đạp vòng quanh thị trấn S để tìm nơi trộm cắp tài sản. Khi đến chùa K thuộc địa phận Tiểu khu 2, thị trấn N, quan sát thấy nhà anh Trương Xuân N cửa khóa, nhưng không có ai, K đi sang 01 ngôi nhà đang xây dựng dở, lấy 01 thanh sắt, rồi dùng thanh sắt đó bẩy cửa phía đông nhưng không được, K quay lại cửa xếp, mở cửa xếp vào trong thì thấy chiếc máy phát điện để cạnh tủ lạnh, K kéo máy phát điện ra cửa xếp, vì quá nặng nên K đi tìm vật gì đó để kéo, K đi sang ngôi nhà đang xây dựng gần đó lấy chiếc xe rùa, K nghiêng xe và kéo được máy phát điện lên xe rồi đẩy đến ngã 5 H thuộc xóm 2, xã M, thấy chị Nguyễn Thị H đang nấu ăn sáng, K nói có máy phát điện đang đem đi bán, chị H hỏi bao nhiêu? K nói 1.000.000đ, chị H đồng ý, bán xong K đẩy xe rùa về vứt ở gần trạm điện, rồi lấy xe đạp về nhà gọi điện thoại cho H chở lên Hà Trung mua ma túy sử dụng. Chị H đã giao nộp chiếc máy phát điện cho cơ quan điều tra. Hội đồng định giá kết luận: máy phát điện hiệu Honda công suất 6,5KVA có giá trị 19.500.000đ, quá trình xác minh chiếc máy phát điện trên là của anh Nguyễn Minh Kh ở xóm 1, xã M, gửi nhà anh N, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Kh. Chị H yêu cầu K trả lại cho chị số tiền 1.000.000đ.

Vụ thứ 3: khoảng 01h ngày 05/3/2017, K đi xe đạp đến khu vực phía sau trường PTTH Ba Đình thuộc xóm 5 – xã Y, thấy nhà chị Lê Thị H bán giày dép khóa cửa ngoài, K tìm 01 thanh sắt ở 01 nhà đang xây dựng đối diện với nhà chị H. K dùng thanh sắt cạy khóa cửa bung ra, mở của vào trong nhà thấy 01 ti vi nhãn hiệu Sony 48 inh, 01 đôi loa, 01 đầu đĩa nhãn hiệu Calif0lia, 01 bình rượu. K lần lượt bê ti vi, đôi lao, đầu đĩa, bình rượu ngâm đinh lăng mang ra ruộng lạc gần đó dấu, K quay lại nhà chị H thấy có 01 chiếc hộp, K không biết hộp gì, và chiếc kiếm, K bê ra để cùng ti vi, đôi loa, âm ly và bình rượu. K mở chiếc hộp này thì bên trong là bồn rửa, K để bồn rửa và chiếc kiếm lại ruộng ngô và đem ti vi, âm ly, đôi loa, đầu đĩa, bình rượu về ruộng ngô nhà K cất giấu, rồi gọi điện thoại cho H nói ra đón K đi Hà Trung. Khoảng 15 phút sau H đi xe đến, K bê loa, đầu đĩa và ti vi lên xe ô tô của H. Đến Hà Trung nhưng không bán được, H bảo để cho H đôi loa, đầu đĩa, K đồng ý bán cho H 1.000.000đ, còn ti vi không mua để ở cốp xe. Khi về đến ngã 5 H- xã M, Kiên bảo H dừng xe, K lấy ti vi bỏ vào bao bì bắt xe buýt đến chợ Lèn – Hà Trung bán được 2.000.000đ cho 01 người không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Hơn chục ngày sau khi mua ti vi, K bán cho H 01 bình rượu với giá 600.000đ, H đưa thêm cho K 200.000đ, còn 400.000đ trừ tiền taxi. H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đầu đĩa, 01 bình rượu ngâm đinh lăng, 02 loa thùng. Hội đồng định giá kết luận: Ti vi Sony có giá trị 5.000.000đ; 01 đầu đĩa nhãn hiệu Califolia có giá trị

4.000.000đ; bình rượu ngâm đinh lăng thể tích 30l có giá trị 1.800.000đ; chậu rửa bát bằng sứ có giá trị 300.000đ; 02 loa thùng nhãn hiệu Mar tin có giá trị 1.000.000đ. Tổng cộng = 12.100.000đ. Sau khi thu giữ Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H. Chị H không yêu cầu K phải bồi thường cho chị chiếc chậu rửa, chiếc kiếm và giá trị chiếc ti vi do không thu hồi được.

Vụ thứ 4: khoảng 01h ngày 29/4/2017, K đi xe đạp ra khỏi nhà để đi trộm cắp tài sản, K đi quanh thị trấn S theo đường T thẳng xuống làng L, xã M rẻ phải sang đường THPT Chu Văn An đang xây dựng, qua ngã 3 khoảng 100m, thấy nhà chị Mai Thị L ở xóm 8- xã M, nhà không có chó và mọi người đang ngủ, K dựng xe đạp ở 01 cái chòi làm rau ở gần đó rồi đi xuống cánh đồng bên phải để leo tường vào nhà. Phía sau nhà chị L là khu vực nuôi gà, có 01 con chó nhỏ, điện sáng. K lấy 01 thanh sắt khoảng 40- 50cm ở ngay cửa chuồng gà, cạy bung khóa cửa ngôi nhà cấp 4 sau nhà 02 tầng. Ngay bên trái của phòng này có 01 máy phát điện DJ3500 màu đỏ, K nâng máy phát điện lên vai và đặt lên tường ngay chỗ để quần áo, nhảy ra ngoài, bên ngoài sâu hơn bên trong, nhưng có gờ của móng nhà, K đứng lên gờ đó ghé vai từ từ hạ máy phát điện xuống lưng rồi đưa ra đoạn ngã 3 gần trường THCS Chu Văn An, rồi điện thoại cho H nói đến đón K đi Hà Trung một lúc, H đi ô tô đến, K để máy phát điện vào cốp chở đi Hà Trung bán nhưng không bán được, H bảo để cho H thì K đồng ý để cho H với giá 800.000đ, H đưa cho K 200.000đ, còn 600.000đ trừ tiền taxi. H đã giao nộp chiếc máy phát điệu cho Cơ quan điều tra. Hội đồng định giá kết luận: chiếc máy phát điện trên có giá trị 3.000.000đ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L, chị L không có yêu cầu gì thêm.

Tổng giá trị tài sản mà K trộm cắp trong 05 vụ trên là 81.820.000đ, K bán được tổng cộng là 13.200.000đ, số tiền bán được sau khi trừ tiền taxi của H, số còn lại K khai dùng mua ma túy sử dụng hết.

Trong vụ án này Nguyễn Văn H làm nghề lái taxi, đã nhiều lần chở K cùng tài sản mà K trộm cắp đem đi bán và cũng mua 01 số tài sản của K, Cơ quan điều tra cần phải thu thập thêm các chứng cứ, nên đã tách hồ sơ về hành vi của H để điều tra và xử lý sau.

Chiếc xe đạp mà K dùng làm phương tiện đi trộm cắp, K khai đã làm mất, Cơ quan điều tra truy tìm, nhưng không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số: 31 ngày 22/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá K về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Nguyễn Bá K từ 4 – 5 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản'' được qui định tại điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn truy tố bị cáo theo điều luật trên là đúng người và đúng tội.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng đêm tối, không có người trông coi, bị cáo lén lút vào trộm cắp tài sản lấy tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm hại đến tài sản của Nhà nước, tài sản của công dân, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ. Với bản chất lười nhác lại muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, do đó dẫn dắt bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoài nghi lo ngại trong quần chúng nhân dân, làm xáo trộn cuộc sống bình yên của xã hội. Do đó, cần được xét xử nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Theo Nghị quyết của HĐTP thì trộm cắp 05 lần trở lên là phạm tội có tính chuyên nghiệp, lấy việc trộm cắp là nguồn sinh sống. Bị cáo K trộm cắp tài sản lấy tiền sử dụng ma túy, nguồn sinh sống của bị cáo là làm ruộng, do vậy không coi là phạm tội có tính chuyên nghiệp.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ đó là: thành khẩn khai báo. Bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng đó là phạm tội nhiều lần, nhân thân bị cáo xấu, tài sản trộm cắp có giá trị lớn, do đó cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội l thời gian, để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo trở thành con người tốt có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi 01 phần, nên nghĩ cần lượng giảm cho bị cáo 1 phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước ta là trừng trị kết hợp với khoan hồng.

[4] Bị cáo K trộm cắp tài sản tại Trạm khí tượng N, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 là tình tiết tăng nặng xâm phạm tài sản của Nhà nước. Nhưng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015, không quy định tình tiết tăng nặng nói trên, do đó căn cứ vào Nghị quyết 41 của Quốc Hội, cần làm lợi cho bị cáo, do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng xâm phạm tài sản của Nhà Nước là phù hợp.

[5]Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Đ yêu cầu bị cáo K phải bồi thường cho gia đình anh giá trị chiếc ti vi Sony 48 inh là 7.000.000đ; 01 máy tính xách tay có giá trị là 6.000.000đ, tổng cộng là 13.000.000đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên chấp nhận.

[6] Ngoài ra bị cáo K còn trộm của các bị hại gồm: Trạm khí tượng N, anh Nguyễn Minh Kh, chị Lê Thị H và chị Mai Thị L. Quá trình điều tra những bị hại trên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[7] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: anh Mai Văn L, chị Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo K phải trả lại cho những người trên số tiền mà họ đã mua tài sản của bị cáo cụ thể: anh l.000.000đ; chị H 1.000.000đ.Tại phiên tòa bị cáo K đồng ý do đó cần chấp nhận.

[8] Bị cáo K trộm cắp tài sản trong 5 vụ tổng giá trị là 81.820.000đ, bị cáo đã bán thu lời bất chính số tiền là 13.200.000đ. Trong đó K bán tài sản cho H được 6.200.000đ, trừ tiền taxi cho H 2.800.000đ, còn K hưởng 3.400.000đ; bán cho anh Q, chị S mỗi người 1.500.000đ; bán tài sản cho anh L, chị H mỗi người 1.000.000đ, anh L, chị H yêu cầu K trả lại số tiền 1.000.000đ; K bán 01 ti vi cho 01 người không biết tên được 2.000.000đ. anh Q, chị S, anh H không yêu cầu K phải trả lại, như vậy K thu lời bất chính số tiền là 8.400.000đ. Số tiền trên do phạm tội mà có, nên cần truy thu của bị cáo để sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[9] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ gồm: 01 ghế gỗ 04 chân; 01 thanh sắt hình trụ; 01 thanh sắt hình chữ V. Quá trình điều tra anh H không yêu cầu nhận lại, số vật chứng trên không có giá nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[10] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá K phạm tội: "Trộm cắp tài sản''.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 41; Điều 42; Điều 33 BLHS năm 1999; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Bá K 48 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/5/2017.

Bị cáo phải trả lại cho anh Mã Văn Đ số tiền 13.000.000đ (mười ba triệu đồng); trả lại cho anh Mai Văn L số tiền 1.000.000đ; trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền 1.000.000đ.

Truy thu của bị cáo số tiền là 8.400.000đ, để sung quỹ Nhà nước; tịch thu tiêu hủy gồm 01ghế gỗ 04 chân, có kích thước 20 x 25 x45 cm; 01 thanh sắt hình trụ dài

78cm; 01 thanh sắt chữ V dài 60 cm (theo biên bản bàn giao ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn.

Về án phí: Bị cáo K phải chịu 200.000đ án phí HSST và 750.000đ án phí dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, bị cáo, anh Đ, chị H kể từ ngày tuyên án, chị H, anh Kh, chị L, anh L, chị H kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- CC thi hành án dân sự;
- CA huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Ngân

Nơi nhận
- VKSND huyện Nga sơn
- Phòng GĐKTTAND Tỉnh.
- Bị cáo.
- CQ thi hành án dân sự.
- CA huyện Nga sơn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Ngân